

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 03 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc “Hôn nhân và gia đình” giữa;

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Q** - Sinh năm 1982

Nơi c- trú: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Phạm Thị L** - Sinh năm 1983

Nơi c- trú: Khu 2, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải*” thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung sau ly hôn: Chị Phạm Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi d-ỡng con chung là Nguyễn Hương L; sinh ngày 16/6/2006 (hiện nay con chung đang ở với chị L tại khu 2, xã K, huyện T). Anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai đ-ợc cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác không có, không giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Q đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh

Ba theo “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số: AA/2020/0001620 ngày 25 tháng 12 năm 2020. Hoàn trả lại cho anh Q số tiền 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã T, h. T;
- Các đ-ơng sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- L- u hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn